

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 668/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Thanh U, sinh năm 1987

- Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số 119 Đường 43, phường T, Quận B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B qua một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 153, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 08 tháng 7 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận V, Thành phố M).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do cả hai bất đồng quan điểm về mọi mặt trong cuộc sống, mỗi lần chia sẻ hoặc nói về vấn đề nào đó thì cả hai sẽ xảy ra cãi vã, bất đồng nên cả hai không quan tâm, ít chia sẻ cuộc sống của nhau và từ tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn tình cảm với nhau nữa. Vợ chồng đã

tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà U và ông B xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục chung sống cũng không mang đến hạnh phúc nên ông B và bà U yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B có 01 (một) con chung họ tên là: Nguyễn Bá T (giới tính: Nam) sinh ngày 27/03/2016. Sau khi ly hôn bà U và ông B thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Bá T cho mẹ là bà Trần Thị Thanh U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh B cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Bá T mỗi tháng 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành từ tháng 03/2023 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét đây là sự tự nguyện và không trái pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B xác nhận không có, nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B xác nhận không có, nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 153, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 08 tháng 7 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận V, Thành phố M).

1.2. Về con chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B có 01 (một) con chung họ tên là: Nguyễn Bá T (giới tính: Nam) sinh ngày 27/03/2016.

Sau khi ly hôn bà U và ông B thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Bá T cho mẹ là bà Trần Thị Thanh U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh B cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Bá T mỗi tháng 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, cấp dưỡng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành từ tháng 03/2023 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh B chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông B phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Ông Nguyễn Thanh B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B xác nhận không có.

1.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0015028 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Thanh U và ông Nguyễn Thanh B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK.Dung).

THẨM PHÁN

Hà Thị Luyến